TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 06 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Cầm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Minh Xuân

Bà Lừ Thị Hiền

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Sơn La:

- Thư ký phiên toà: Ông Lường Văn Dục - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên toà: Bà Tường Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thanh T *(tên gọi khác: không)*, sinh ngày 26 tháng 6 năm 1992 tại: huyện Y, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản Y, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H (đã chết) và bà Bùi Thị Đ; bị cáo có vợ và 02 con. Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án: không, tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 18/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La số 09/QĐ-TA ngày 18/5/2020, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 18/5/2022 *(Đến thời điểm phạm tội mới ngày 06/01/2023 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).*

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 06/01/2023 tổ công tác Công an huyện Y đang làm nhiệm vụ tại bản Y, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang đối với Phạm Thanh T, sinh năm 1992, trú tại: Bản Y, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm phát hiện và thu giữ 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng và 01 mảnh viên màu hồng, nghi là hồng phiến trong chiếc tất đang đi bên chân phải của Phạm Thanh T. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Ngày 06/01/2023 Cơ quan CSĐT huyện Y phối hợp với phòng PC09 Công án tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng và trích mẫu gửi giám định, kết quả: 01 viên nén hình tròn màu hồng và 01 mảnh viên nén màu hồng được gói trong túi nilon màu xanh có khối lượng là 0,16g, trích 0,09g ký hiệu T gửi giám định chất ma túy; còn lại 0,07g ký hiệu T1 nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số 195/KLMT ngày 10/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định T là: 0,09g. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,16g. Loại Methamphetamine"*

Quá trình điều tra Phạm Thanh T khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 ngày 05/01/2023, T mang theo 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*) đi bộ từ nhà đến khu vực bản Pa Khôm, xã Chiềng Tương, huyện Y, tỉnh Sơn La với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến địa phận bản Pa Khôm, xã Chiềng Tương, T gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ họ tên và địa chỉ), qua trao đổi T mua được của người đàn ông dân tộc Mông 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 02 viên hồng phiến với giá 20.000đ. Sau khi mua được ma túy, T bẻ một nửa viên hồng phiến rồi chui vào bụi cây gần đó sử dụng bằng hình thức đốt hít. Số ma túy còn lại T gói lại vào túi nilon màu xanh, hàn kín lại và cất giấu vào chiếc tất đang đi ở chân bên phải của T rồi đi bộ quay về nhà theo đường cũ. Khi về đến nhà T lên giường đi ngủ, không cởi tất và thay quần áo. Đến khoảng 8h00 ngày 06/01/2023 T mang hồng phiến cất giấu trong chiếc tất chân đang đi bên chân phải đi bộ từ nhà đến bản Tà Vàng, L, Y để tìm nơi sử dụng. Khi đang đi bộ tại địa phận bản Y, L, Y thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSYC ngày 01/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử bị cáo Phạm Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố.

Tại phiên toà kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, Điểm a , c khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu xanh+ mẫu T1 = 0,07g Methamphetamine. Mặt sau phong bì có số hiệu 081451.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với Bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội định khung hình phạt:

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/01/2023, biên bản niêm phong vật chứng ngày 06/01/2023, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng ngày 06/01/2023, Kết luận giám định số 195/KLMT ngày 10/01/2023, các biên bản ghi lời khai nhận của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/01/2023 bị cáo Phạm Thanh T có hành vi mua ma túy và cất giấu trong chiếc tất chân đang đi bên phải với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ, tổng khối lượng ma tuý bị thu giữ là 0,16g, loại chất Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức phạt tù từ 01 đến 05 năm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố và Tòa án nhân dân huyện Y xét xử bị cáo Phạm Thanh T là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Tại thời điểm thực hiện hành vi của mình bị cáo đã có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người, suy kiệt nòi giống, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người.. Nên cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Song để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút ma túy của mình.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 18/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 18/5/2022 *(Đến thời điểm phạm tội mới ngày 06/01/2023 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính)*

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, nhưng do nghiện ma túy coi thường pháp luật. Đã được áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La 01 lần, nhưng sau khi chấp hành xong vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền sự của bị cáo, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để có mức án phù hợp, tương xứng, nhằm nghiêm khắc trừng phạt, cải tạo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định, người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị lớn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma tuý và vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu xanh+ mẫu T1 = 0,07 g Methamphetamine. Mặt sau phong bì có số hiệu 081451, xét thấy đây là những vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, nơi trao đổi mua bán ma túy diễn ra tại địa phận bản Pa Khôm, xã Chiềng Tương, huyện Y, tỉnh Sơn La nên cơ quan CSĐT Công an huyện Y không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Thời hạn tạm giam còn lại của bị cáo dưới 45 ngày, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS 2015.

[11] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 20 *(Hai mươi)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định, và các vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu xanh+ mẫu T1 = 0,07 g Methamphetamine. Mặt sau phong bì có số hiệu 081451.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 21/BB-CCTHADS ngày 02/3/2023 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Thanh Tphải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 06/04/2023./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Thị Thanh Huyền

- Lưu: hồ sơ, án văn.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội Thẩm **Hội Thẩm**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Thị Thanh Huyền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Thị Thanh Huyền